

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 08 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2018/TLST-DS ngày 17 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 02/8/2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trần Văn G, sinh năm 1969

Địa chỉ: 327 P V Đ, Tổ 7, P.T N, TP.P k, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: V/c ông Trần Ngọc Đ, sinh năm 1984 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1995. Địa chỉ: Thôn T L, xã X L, thị xã S C, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Vợ chồng ông Trần Ngọc Đ và bà Huỳnh Thị L xác định có vay ông Trần Văn G số tiền 130.757.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) nhưng vợ chồng ông Đ, bà L đã tự thoả thuận trả trước cho ông G được số tiền 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*). Nên vợ chồng ông Trần Ngọc Đ và bà Huỳnh Thị L có nghĩa vụ trả cho ông Trần Văn G số tiền 120.757.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu bảy trăm năm mươi bảy nghìn đồng*), thời hạn trả tính đến ngày 01/09/2019.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Ông Trần Văn G tự nguyện chịu số tiền 3.019.000 đồng (*Ba triệu không trăm mười chín nghìn đồng*) án phí Dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 3.270.000 đồng (*Ba triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng*) mà ông G đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0006541 ngày 17/07/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên. Hoàn trả lại cho ông Trần Văn G số tiền 251.000 đồng (*Hai trăm năm mươi một nghìn*

đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Tôn